

Số: 02/2024/QĐCNĐTT-DS

Hòa B, ngày 15 tháng 01 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34, và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của: Ông Bùi Văn V và
ông Nguyễn Nhiêu Q.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện về việc: Tranh chấp hợp đồng vay tài sản, đề ngày 05 tháng
12 năm 2023 của ông Bùi Văn V

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 29 tháng 12 năm 2023 về việc
thống nhất giải quyết toàn bộ khiếu kiện của các bên tham gia khiếu kiện sau đây:

- Người khởi kiện: Ông Bùi Văn V, sinh năm 1976;

Nơi cư trú: Xóm C, xã Quý H, huyện Lạc S, tỉnh Hòa Bình.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Bùi Văn T, sinh năm 1983;

Nơi cư trú: Xóm Sào M, xã Tuân Đ, huyện Lạc S, tỉnh Hòa Bình

(Theo giấy ủy quyền ngày 13 tháng 12 năm 2023)

- Người bị kiện: Ông Nguyễn Nhiêu Q, sinh năm 1983;

Nơi cư trú: SN 203, Tổ 8, phường Đồng T, thành phố Hòa B, tỉnh Hòa Bình.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên
chuyển sang Tòa án theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối
thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải
ngày 29 tháng 12 năm 2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật
Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 29/12/2023 cụ thể như sau:

Ông Nguyễn Nhiều Q phải trả cho ông Bùi Văn V tổng số tiền 170.000.000đ (*một trăm bảy mươi triệu đồng*). Trong đó: Gốc 120.000.000 đồng, lãi 50.000.000 đồng. Phương án trả nợ cụ thể như sau:

Ngày 25/3/2024 (dương lịch) trả 60.000.000 (*sáu mươi triệu*).

Ngày 25/4/2024 (dương lịch) trả 60.000.000 (*sáu mươi triệu*).

Ngày 25/6/2024 (dương lịch) trả 50.000.000 (*năm mươi triệu*).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015.

2. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND Tp Hòa B;
- THADS Tp Hòa B;
- Ông Bùi Văn V;
- Ông Nguyễn Nhiều Q;
- Lưu: Hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đã ký

Bùi Thị Hiền